

Việt Trì, ngày 17 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Quỳnh Tr** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT tại: Tổ 5, phố T, phường TD, thành phố V, tỉnh P

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 43, ngách 14, ngõ 89, đường T, phường T, thành phố V, tỉnh P

Bị đơn: Anh **Nguyễn Anh T** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT tại: Tổ 5, phố T, phường TD, thành phố V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Quỳnh Tr** và anh **Nguyễn Anh T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Trần Thị Quỳnh Tr** và anh **Nguyễn Anh T** thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Ánh Đ** – sinh ngày: 03/7/2015. Khi ly hôn

chị Tr và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đ. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 06 năm 2020 cho đến khi cháu Đ đã thành niên, lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Trần Thị Quỳnh Tr và anh Nguyễn Anh T thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí:

Chị Trần Thị Quỳnh Tr tự nguyện xin chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Trần Thị Quỳnh Tr đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0001120 ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Trần Thị Quỳnh Tr 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Anh T phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND P. T, TP V, T.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan